

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành

**Công trình: Đường Kiều - Ấn Độ thuộc Kế hoạch thực hiện năm thứ nhất,
Hợp phần khôi phục, cải tạo đường địa phương - Dự án LRAMP**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC, ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4369/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường Kiều - Ấn Độ thuộc Kế hoạch thực hiện năm thứ nhất, hợp phần khôi phục, cải tạo đường địa phương - Dự án LRAMP;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 152/STC-ĐT ngày 12/01/2021 về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình: Đường Kiều - Ấn Độ thuộc Kế hoạch thực hiện năm thứ nhất, hợp phần khôi phục, cải tạo đường địa phương - Dự án LRAMP, kèm theo hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành; của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 4644/TTr-SGTVT ngày 31/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành:

- **Tên công trình:** Đường Kiều - Ấn Độ thuộc Kế hoạch thực hiện năm thứ nhất, hợp phần khôi phục, cải tạo đường địa phương - Dự án LRAMP.
- **Chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa.
- **Địa điểm xây dựng:** Huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
- **Thời gian:** Khởi công ngày 20/9/2018; hoàn thành ngày 31/12/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư**1. Nguồn vốn đầu tư:***Đơn vị: Đồng.*

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	24.097.093.000	23.435.574.000	21.796.880.000	1.638.694.000
- Vốn vay ngân hàng thế giới	23.299.376.000	22.803.865.000	21.206.429.000	1.597.436.000
- Vốn đối ứng Ngân sách tỉnh	797.717.000	631.709.000	590.451.000	41.258.000

2. Chi phí đầu tư :*Đơn vị: Đồng.*

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số:	24.097.093.000	23.435.574.000
- Chi phí xây dựng:	21.634.895.000	21.409.766.000
- Chi phí quản lý dự án:	462.257.000	462.257.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.564.308.000	1.330.875.000
- Chi phí khác:	435.633.000	232.676.000
- Dự phòng:	0	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị công trình: Không**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:***Đơn vị: Đồng.*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:	23.435.574.000			
-Tài sản dài hạn (TSCĐ):	23.435.574.000			
- Tài sản ngắn hạn:				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không**Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:****1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:****1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:**

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số :	23.435.574.000	
- Vốn vay Ngân hàng thế giới	22.803.865.000	
- Vốn đối ứng Ngân sách tỉnh	631.709.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 09 tháng 10 năm 2020:

- Nợ phải thu:	0	đồng.
- Nợ phải trả:	1.638.694.000	đồng.
+ Công ty CP xây dựng Sơn Đào	1.284.586.000	đồng;
+ Liên danh: Công ty CP tư vấn và Xây dựng An Phát và Công ty CP tư vấn và xây dựng Thanh Hóa	38.703.000	đồng;
+ Công ty CP TVGS chất lượng CT Thăng Long	168.767.000	đồng;
+ Sở Giao thông vận tải	63.224.000	đồng;
+ Ban QLDA Giao thông III Thanh Hóa (nay là: Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông số 2 Thanh Hóa)	83.414.000	đồng.

1.3. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị: Đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
Tổng số:	23.435.574.000	
Sở Giao thông vận tải	23.435.574.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Yên Định; Giám đốc Ban QLDA đầu tư XDCT giao thông số 2 Thanh Hóa và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Mai Xuân Liêm;
- Lưu VP, CN (H'1.482).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm